

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2019/HS-ST.

Ngày: 15/10/2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT – TỈNH BÌNH THUẬN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Huân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bính.

2. Ông Lê Văn Toàn.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 149/2019/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 178/2019/QĐXXST-HS ngày 04/10/2019 đối với bị cáo:

Trần Tấn M (tên gọi khác: N, B), sinh ngày 19/5/1991 tại Bình Thuận; Nơi ĐKKHKT và cư trú: khu phố 10, phường P, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Tấn D – sinh năm 1955, hiện ở khu phố 10, phường Phú T, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận và bà Hoàng Thị A – sinh năm 1960 (đã chết); Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/7/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Phan Thiết. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Trần Văn C – sinh năm 1971. Nơi cư trú: khu phố 4, phường Đ, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Ông C vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị N - sinh năm 1973. Nơi cư trú: khu phố 3, phường Đ, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Bà N vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 9 giờ ngày 29/3/2019, **Trần Tấn M** (sinh năm 1991, trú tại: Khu phố 10, phường Phú T, thành phố Phan Thiết) đi bộ quanh các tuyến đường thuộc phường Đ, thành phố Phan Thiết với mục đích trộm cắp tài sản.

Khi đi đến trước UBND phường Đ, Minh phát hiện bên trong khu vực để xe có 01 chiếc xe mô tô hiệu Dream, biển số 86F4-3356 còn gắn chìa khóa, không có người trông coi. M đứng lại quan sát không ai để ý đến mình nên đi vào trong sân và dắt xe ra khỏi cổng rồi khởi động máy, điều khiển xe mô tô này tẩu thoát. Trên đường tẩu thoát, khi đến khu vực bờ kè phường Đ, M nhìn thấy 01 biển số xe 86H9-9751 bên lề đường nên dừng xe lại lượm nhằm mục đích gắn vào xe mô tô vừa trộm cắp được để tránh bị Công an phát hiện. Còn biển số thật của xe mô tô 86F4-3356 M tháo ra và ném xuống biển ở khu vực cảng cá thuộc phường Đ.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, M điều khiển xe mô tô hiệu Dream đã thay biển số 86H9-9751 đến nhà bà Nguyễn Thị N (sinh năm 1973, trú tại: Khu phố 3, phường Đ, thành phố Phan Thiết) để bán xe. Bà N hỏi: “Xe ở đâu, có giấy tờ xe không?”, M trả lời: “Xe của người quen, không có giấy tờ, tôi bán giùm người quen”. M không nói với bà N đó là xe trộm cắp. Nhìn qua xe thấy đã cũ, vì nhà cũng đang cần xe để đi làm và tin tưởng lời nói của M nên bà N đã mua chiếc xe trên với giá 600.000 đồng thì M đồng ý bán. Số tiền có được từ hành vi phạm tội, M đã tiêu xài hết. Sau khi mua xe mô tô hiệu Dream có gắn biển số 86H9-9751, vì thấy biển số gần rơi ra khỏi xe nên bà N có tháo biển số nói trên ra khỏi vị trí ban đầu và để trên yên xe, tại nhà của mình.

Khi phát hiện chiếc xe mô tô biển số 86F4-3356 đã bị mất, ông Trần Văn C (sinh năm 1971, trú tại: Khu phố 4, phường Đ, thành phố Phan Thiết) đến Công an phường Đ trình báo sự việc. Qua trích xuất camera và rà soát các đối tượng nghi vấn, Công an phường xác định Trần Tấn M đã lấy trộm xe mô tô của ông C và mời M về trụ sở làm việc. M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng thời chỉ nơi bán xe cho Cơ quan Công an tiến hành thu giữ.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 USB bên trong có chứa một đoạn video ghi nhận hình ảnh Trần Tấn M đi vào trong UBND phường Đ và dắt chiếc xe mô tô biển số 86F4-3356 ra ngoài, thu giữ từ camera của UBND phường Đ.

- 01 biển số xe 86H9-9751 (là biển số xe M nhặt được trên đường và gắn vào xe mô tô).

- 01 chiếc xe mô tô hiệu Dream (tại thời điểm thu giữ không gắn biển số), số máy: HA05E-0144186, số khung: 0600WY144178 (là tài sản Minh đã lấy trộm được bán cho bà Nguyễn Thị N).

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 51/KL-HĐĐG ngày 05/4/2019, Hội đồng định giá xác định: xe mô tô hiệu Dream, (không thu giữ được biển số thật của xe), số máy: HA05E-0144186, số khung: 0600WY144178, trị giá 11.600.000 đồng.

Qua kết quả xác minh xác định: nguồn gốc xe mô tô biển số 86F4-3356 do bà Lê Thị N (sinh năm 1946, trú tại: Khu phố 4, phường Đ, thành phố Phan Thiết) là mẹ vợ của ông Trần Văn C đứng tên chủ sở hữu nhưng giao xe cho ông C sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết đã xử lý vật chứng: trả lại chiếc xe mô tô trên cho chủ sở hữu. Ông C, bà N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Đối với biển số xe 86H9-9751 do M nhặt được và gắn vào chiếc xe mô tô của ông C: kết quả xác minh xác định đây là biển đăng ký được cấp cho xe mô tô có số máy: VHGS152FMH006022, số khung: RLRWCHCHG7H006022. Xe mô tô này là tài sản thuộc sở hữu của ông Ngô Thái S (trú tại: Phan Rí T, huyện B, tỉnh Bình Thuận). Hiện nay do ông S đã đi khỏi địa phương nên chưa làm việc được với ông Sơn, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết tiếp tục tạm giữ để xác minh. Khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Quá trình điều tra còn xác định được ngoài lần trộm cắp tài sản trên, vào ngày 01/4/2019 M còn có hành vi trộm cắp chiếc xe đạp điện của em Nguyễn Văn T (sinh ngày 14/01/2003, trú tại: khu phố 3, phường P, thành phố Phan Thiết) tại tiệm Internet 59 (thuộc khu phố 3, phường P). Sau đó M tháo bình điện ra bán cho một người không rõ nhân thân gần khu vực cầu C được 200.000 đồng và vứt khung xe đạp điện xuống sông C nên quá trình điều tra không thu giữ vật chứng. Do chủ sở hữu mua tài sản đã lâu nên không nhớ đặc điểm và không cung cấp được chứng từ có liên quan để làm cơ sở định giá trong trường hợp tài sản bị chiếm đoạt. Do tài sản không thu hồi được nên không có căn cứ xác định giá trị thiệt hại để xử lý chung trong vụ án này vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết tiếp tục điều tra và xử lý sau.

Với hành vi nêu trên, ngày 01 tháng 10 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết ra bản cáo trạng số 149/CT-VKS truy tố Trần Tấn M về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phát biểu lời luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận hành vi chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu Dream, số máy: HA05E-0144186, số khung: 0600WY144178 của ông Trần Văn C trị giá 11.600.000 đồng, do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Trần Tấn M phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn nên đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Từ những phân tích trên, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 01 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Tấn M từ 15 (mười lăm) tháng đến 21 (hai mươi mốt) tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo không trình bày lời bào chữa, không tranh luận gì với Viện kiểm sát, đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như lời kết tội của Viện kiểm sát và không có lời nói sau cùng.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận, tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố là đúng, không oan. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, cũng như lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 9 giờ ngày 29/3/2019, tại UBND phường Đ, Trần Tấn M đã có hành vi lén lút lấy trộm chiếc xe mô tô hiệu Dream, biển số 86F4-3356 (trị giá 11.600.000 đồng) của ông Trần Văn C.

Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức cũng như khả năng điều khiển hành vi và thực hiện hành vi phạm tội một cách cố ý. Do đó Cáo trạng số 149 ngày 01/10/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của ông Trần Văn C đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần phải xử phạt nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về bồi thường dân sự: Ông Trần Văn C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên HĐXX không đưa ra để xem xét.

Đối với bà Nguyễn Thị N do không biết chiếc xe mô tô hiệu Dream được gắn biển số 86H9-9751 (biển số do M nhặt được) là tài sản có nguồn gốc phạm pháp nên đồng ý mua với giá 600.000 đồng. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết không xử lý bà N về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” là có căn cứ.

Về số tiền mua xe là 600.000 đồng: trong quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt bà N không yêu cầu M trả lại số tiền trên và cũng không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không đưa ra để xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Tấn M phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ: khoản 01 Điều 173; điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Tấn M 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 16/7/2019).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15/10/2019). Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tp Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an tp Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ Tọa Phiên Tòa

Mai Thị Huấn

